|  |  |
| --- | --- |
| QUỐC HỘI KHÓA XV  **ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI**  **NGUYỄN ANH TRÍ**  Số: /BC-ĐBQH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**LUẬT PHÁP QUỐC TẾ VỀ BẢN DẠNG GIỚI**

# 1. Quy định của các Công ước quốc tế, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên

Trong các văn kiện quốc tế, quyền đầu tiên và là nền tảng cho các quyền khác của người LGBT nói chung và của người chuyển giới nói riêng là quyền bình đẳng. Ngay trong Lời nói đầu của Hiến chương Liên hợp quốc (1945) đã nêu rằng các quyền cơ bản, phẩm chất và giá trị của con người là bình đẳng, không có bất kì sự phân biệt nào. Tuyên ngôn Quốc tế về Quyền con người (UDHR, 1948) tiếp tục khẳng định mọi người sinh ra đều bình đẳng về quyền và được bảo vệ về nhân phẩm (Điều 1), tất cả thành viên trong gia đình nhân loại đều được hưởng quyền tự do cơ bản mà không có sự phân biệt nào về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hay tất cả quan điểm khác, quốc tịch hay nguồn gốc xã hội, tài sản, dòng dõi, hay tất cả những hoàn cảnh khác (Điều 2). Nguyên tắc không phân biệt tiếp tục được ghi nhận trong hai công ước cơ bản về quyền con người là Công ước quốc tế về Quyền chính trị và dân sự 1966 (ICESCR). Theo nguyên tắc này, các quốc gia thành viên Liên hợp quốc phải tôn trọng, bảo vệ và thúc đẩy các quyền con người mà không có bất kì sự phân biệt đối xử và kỳ thị nào, trong đó bao gồm yếu tố “xu hướng tính dục” và “bản dạng giới”1.

Các Công ước quốc tế khác cũng thể hiện rất rõ quan điểm này:

**Công ước quốc tế các quyền dân sự và chính trị**

Điều 16: Mọi người đều có quyền được công nhận là thể nhân trước pháp luật ở mọi nơi.

**Công ước quốc tế các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa**

Điều 2(2): Các quốc gia thành viên cam kết bảo đảm rằng các quyền được nêu trong Công ước này sẽ được thực hiện không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hoặc các quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc hoặc xã hội, tài sản, thành phần xuất thân hoặc các địa vị khác.

Khuyến nghị chung số 20 về không phân biệt đối xử bao gồm cấm phân biệt đối xử về địa vị “khác” (có thể hiểu bao gồm cả bản dạng giới).

**Công ước Quyền trẻ em**

Điều 8 (1): Các Quốc gia thành viên cam kết tôn trọng quyền của trẻ em được giữ gìn bản sắc của mình, kể cả quốc tịch, họ tên và các quan hệ gia đình được pháp luật thừa nhận, mà không có sự can thiệp bất hợp pháp nào.

Điều 8 (2): Khi trẻ em bị tước đoạt một cách bất hợp pháp một số hoặc tất cả những yếu tố thuộc về bản sắc/bản dạng của các em, thì các Quốc gia thành viên phải cung cấp sự trợ giúp và bảo vệ thích hợp, nhằm mục đích nhanh chóng khôi phục lại bản sắc/bản dạng cho các em đó.

**Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ**

Điều 15: Khuyến nghị về giới số 28 (2010) nêu rõ: Bao gồm giới tính và phân biệt đối xử trên cơ sở giới.

**Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người (CAT)**

Điều 1(1), 2(1): Ủy ban Chống tra tấn của Liên Hợp Quốc, “cả nam giới và phụ nữ. trẻ em trai và trẻ em gái đều có thể chịu các hành vi vi phạm Công ước trên cơ sở họ không phù hợp với các vai trò giới do xã hội xác định trên thực tế hoặc do định kiến”.

Bên cạnh đó, các văn kiện khác cũng trực tiếp đề cập tới quyền của cộng đồng LGBT nói chung và quyền của người chuyển giới nói riêng, cụ thể là:

Tuyên bố về Xu hướng tính dục và quyền con người, được Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc thông qua vào tháng 3/2005; Bộ quy tắc Yogyakarta về xu hướng tính dục và bản dạng giới, được Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc thông qua vào ngày 26/03/2007 và sau đó Bộ quy tắc Yogyakarta +10. Nguyên tắc Yogyakarta đề cập đến một loạt các tiêu chuẩn nhân quyền và việc áp dụng chúng vào các vấn đề khuynh hướng tình dục và bản dạng giới. Nguyên tắc khẳng định nghĩa vụ chính của các Quốc gia trong việc thực hiện các quyền con người. Trong đó Nguyên tắc 31 chỉ rõ: *“Mọi người đều có quyền được pháp luật công nhận mà không cần tham chiếu đến hoặc yêu cầu chỉ định hoặc tiết lộ về giới tính, giới, khuynh hướng tính dục, bản dạng giới, biểu hiện giới hoặc các đặc điểm giới tính. Mọi người đều có quyền thay đổi thông tin mang yếu tố giới trong các tài liệu/giấy tờ đó với thông tin về giới được bao gồm trong đó.”*

Nghị quyết của Hội đồng Nhân quyền Liên hiệp quốc về Chống Bạo lực và Phân biệt đối xử trên cơ sở xu hướng tính dục và bản dạng giới, 30/6/2016.Theo nghị quyết này, Hội đồng Nhân quyền Liên hiệp quốc bổ nhiệm một Chuyên gia Độc lập về Chống Bạo lực và Phân biệt đối xử trên cơ sở xu hướng tính dục và bản dạng giới với 6 nhiệm vụ, trong đó có: (d) Hợp tác với các Quốc gia nhằm thúc đẩy việc thực hiện các biện pháp góp phần bảo vệ tất cả mọi người chống lại bạo lực và phân biệt đối xử trên cơ sở xu hướng tính dục và bản dạng giới2. Việt Nam là một trong những nước bỏ phiếu “thuận” cho nghị quyết này.

**Báo cáo ngày 12/7/2018 của Chuyên gia Độc lập về Xu hướng Tính dục và Bản dạng giới (người được bổ nhiệm bởi Hội đồng Nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và bỏ phiếu thuận) cho Đại hội đồng Liên hiệp quốc:**

“Giới do bản thân tự xác định là một phần cơ bản của sự tự do và chủ động lựa chọn của một con người về mặt vai trò, cảm xúc, hình thức biểu đạt và hành vi, và là cốt lõi cho bản dạng của người đó.”

Do đó nghĩa vụ của các Quốc gia là đảm bảo sự thừa nhận giới một cách nhất quán với các quyền không bị phân biệt đối xử, được bảo vệ bình đẳng trước pháp luật, quyền riêng tư, bản dạng và tự do biểu đạt. Quyền được thừa nhận bình đẳng trước pháp luật cũng là một nguyên lý trung tâm cho các quyền và tự do khác. Về mặt thực hành, nó gắn với các quyền lợi có liên quan đến sức khỏe, giáo dục, nhà ở, tiếp cận an sinh xã hội và việc làm chừng nào việc hiện thực hóa các quyền lợi này bởi các cơ quan công quyền phụ thuộc vào việc xác định các cá nhân.

Thực ra, việc thiếu thừa nhận về mặt pháp lý đã phủ nhận bản dạng của những người có liên quan đến mức mà nó gây ra điều có thể được mô tả là sự thất bại cơ bản trong nghĩa vụ của Quốc gia.

Từ những phân tích ở trên, có thể rút ra kết luật là: Mặc dù các văn kiện quốc tế về nhân quyền chưa có quy định riêng về quyền liên quan tới bản dạng giới hay được thay đổi giới tính pháp lý, song quyền này được xem là hàm chứa trong một số quyền con người khác trong đó đặc biệt là các quyền được thừa nhận trước pháp luật, quyền bình đằng không bị phân biệt đối xử, quyền được thừa nhận bản dạng giới và các quyền liên quan như thay đổi giấy tờ tùy thân để có tên và giới tính mới đã được các tổ chức quốc tế và cơ quan nhân quyền Liên hợp quốc thừa nhận.

Việt Nam hiện đang là thành viên của Hội đồng Nhân quyền. Theo Nghị quyết 60/251 ngày 15/3/2006 của Đại hội đồng Liên hiệp quốc và được nhắc lại trong Nghị quyết của Hội đồng Nhân quyền ngày 2/10/2014 mà Việt nam là thành viên thì: “Hội đồng Nhân quyền chịu trách nhiệm thúc đẩy khía cạnh phổ cập của việc bảo vệ tất cả mọi quyền con người và tự do cơ bản của mọi người mà không có bất kỳ ngoại lệ nào và theo một cách công bằng và bình đẳng.”

# 2. Pháp luật quốc tế

# *2.1. Thực trạng pháp luật quốc tế*

Từ năm 2015, khi Việt Nam thông qua Bộ luật Dân sự sửa đổi, Pháp luật của các quốc gia trên thế giới đã chứng kiến sự thay đổi theo hướng tiến bộ bằng việc thừa nhận bản dạng giới thông qua các thủ tục dân sự hoặc cho phép thay đổi giới tính hợp pháp trên giấy tờ chỉ thông qua thủ tục hành chính hoặc qua các quyết định của Tòa án.

Theo tài liệu của iSEE, tính đến tháng 9/2015, phần lớn quốc gia châu Âu, châu Mỹ và nhiều nước châu Á đã thừa nhận quyền thay đổi tên và giới tính sau khi phẫu thuật chuyển giới với những điều kiện khác nhau như: yêu cầu về độ tuổi, tình trạng hôn nhân, triệt sản, phẫu thuật một phần. Đặc biệt, hiện có hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ đã hợp pháp hóa việc thay đổi tên và giới tính trên giấy tờ, tức là không cần qua phẫu thuật chuyển giới. Một số quốc gia đã cho phép người liên giới tính được lựa chọn một giới tính thứ ba (ngoài “nam” và “nữ”), ví dụ như Úc (2011), New Zealand (2012) ... Ở Đức (2013), trẻ em liên giới tính trong giấy khai sinh được để trống phần giới tính, khi lớn lên các em có thể lựa chọn giới tính “nam’, ‘nữ” hoặc “X”.

Theo thống kê của trang Equaldex[[1]](#footnote-1) tháng 1/2023, hiện nay trên thế giới có 72 quốc gia thừa nhận quyền thay đổi giới tính hợp pháp. Trong đó, ở Châu Âu: 41/50 quốc gia/vùng lãnh thổ; Châu Á: 13/50 quốc gia/vùng lãnh thổ; Châu Mỹ và Mỹ Latinh: 15/35 quốc gia/vùng lãnh thổ; Châu Phi: 1/54 quốc gia/vùng lãnh thổ; Châu Đại Dương: 2/14 quốc gia/vùng lãnh thổ. 45/72 quốc gia và vùng lãnh thổ không yêu cầu can thiệp để thừa nhận giới tính mới, chiếm 62,5%. 10 quốc gia chi trả một phần hoặc toàn bộ chi phí can thiệp y tế: Phần Lan, Ý, Đức, Cuba, Pháp, một số vùng tự trị của Tây Ban Nha, Israel, Luxembourg, Bỉ, Iran. 37 quốc gia/vùng lãnh thổ chưa có quy định rõ ràng và 51 quốc gia/vùng lãnh thổ vẫn cấm thay đổi giới tính hợp pháp.

Tại Châu Âu, phần lớn là những quốc gia Tây Âu hay Bắc Âu, nằm trong Liên Minh Châu Âu, có những quốc gia cho phép thay đổi giới tính trên giấy tờ mà không có bất kì một rào cản nào về can thiệp y tế hay giám định của bác sĩ, kể cả về mặt tâm lý. Trong những năm gần đây, châu Âu cũng chứng kiến rất nhiều sự thay đổi trong khung pháp lý về chuyển đổi giới tính. Sau khi Tòa án Châu Âu về Quyền Con người đưa ra một số quyết định cấm các quy định bắt buộc phải triệt sản hay bất kì hình thức phẫu thuật không thể đảo ngược khác trong quy trình chuyển đổi giới tính trên giấy tờ, một số quốc gia như Bỉ, Pháp, Bồ Đào Nha hay Hi Lạp đã sửa luật để phù hợp với các quyết định trên. Hiện nay, có 9 nước cần quyết định của tòa: Ba Lan, Bulgaria, Hi Lạp, Lit-va, Pháp, Rumani, Thổ Nhĩ Kỳ, Thụy Sĩ, Ý để thay đổi giới tính trên giấy tờ; 24 nước còn lại chỉ là thủ tục hành chính.

Nhiều quốc gia đã không còn yêu cầu phải phẫu thuật (nhưng vẫn yêu cầu chứng nhận của bác sĩ tâm lý) để được thừa nhận giới tính mới, cũng không yêu cầu phải triệt sản khi phẫu thuật hoặc điều kiện đang độc thân. Độ tuổi cho phép chuyển giới cũng ngày càng hạ xuống, từ tối thiểu 21 xuống 20, 18, 16… vì các nghiên cứu đã chỉ ra rằng bản dạng giới có thể được khẳng định từ rất sớm, và việc chuyển giới được thực hiện đúng thời điểm sẽ làm giảm sự trầm cảm cũng như kỳ thị từ những người xung quanh.

Ở châu Á, nhiều nước đã thừa nhận giới tính mới sau khi phẫu thuật, như Nhật Bản, Trung Quốc, Singapore, Phillipines… trong khi một số nước và vùng lãnh thổ không yêu cầu phải phẫu thuật để thay đổi giới tính trong giấy tờ, như Hàn Quốc, Đài Loan, Israel… Ngay ở Trung Quốc, từ trước đến nay cũng không có quy định pháp luật nào cấm phẫu thuật chuyển giới. Vào các năm 2002 và 2008, Bộ Công an Trung Quốc ban hành hai văn bản hướng dẫn về việc thay đổi giới tính trên sổ hộ khẩu và thẻ căn cước, sau khi nhận thấy người chuyển đổi giới tính gặp nhiều khó khăn trong việc đăng ký thay đổi hộ tịch. Theo các văn bản này, sau khi đã chuyển đổi thành công trên giấy tờ, người chuyển đổi giới tính có tất cả quyền và nghĩa vụ theo giới tính mới, bao gồm cả việc kết hôn. Ước tính đến nay đã có khoảng 400.000 người chuyển đổi giới tính ở đất nước đông dân nhất thế giới này. Tuy nhiên, vào năm 2009, Bộ Công an Trung Quốc ban hành một số quy định chặt chẽ hơn về vấn đề chuyển giới, trong đó có điều kiện phải trên 20 tuổi, không có tiền án, phải sống công khai với giới tính mong muốn ít nhất 3 năm trước khi phẫu thuật, và phải hoàn tất quá trình phẫu thuật trước khi thay đổi giấy tờ. Quy định này bị các chuyên gia cho là quá khắc nghiệt, vì theo hướng dẫn chính thức của Hiệp hội Chuyên khoa về Sức khỏe chuyển giới, thì chỉ cần 03 điều kiện là đủ, đó là: 12 tháng liên tục sống công khai như giới tính mình mong muốn, sử dụng liệu pháp hoóc-môn và một chứng nhận từ chuyên gia tâm lý.

Ở châu Mỹ, trong khoảng 10 năm trở lại đây, số lượng các quốc gia hợp pháp hoá quyền chuyển giới liên tục tăng, cho đến nay đã là 11/53, trong đó có những nước như Cu Ba – nơi mà Nhà nước không chỉ cho phép chuyển giới mà còn chi trả chi phí phẫu thuật.

Ở châu Đại dương, cả hai nước lớn nhất là Úc và New Zealand đều đã hợp pháp hoá chuyển giới (Úc: 1987, chi phí phẫu thuật cũng do Nhà nước chi trả; New Zealand: 1993).

Riêng ở châu Phi, hiện mới chỉ có Nam Phi hợp pháp hoá quyền này (từ năm 2003). Theo pháp luật của Nam Phi, việc chuyển đổi giới tính không bắt buộc phải phẫu thuật.

# *2.2.* *Nhận định về xu hướng quy định về điều kiện để được thay đổi giới tính về mặt pháp lý ở một số quốc gia*

***Hà Lan:*** Theo luật cũ, người nào nhận mình có giới tính khác với giới tính trên giấy khai sinh, và đã chuyển đổi về cơ thể theo giới tính mong muốn mà từ khía cạnh y tế và tâm lý là “chấp nhận được”, có thể yêu cầu Tòa Quận thay đổi giới tính trên giấy khai sinh. Họ cũng phải chứng minh mình không còn khả năng sinh sản theo giới tính trên giấy khai sinh cũ.

Theo luật mới 2013, tất cả các điều kiện về triệt sản và phẫu thuật đều đã được bãi bỏ. Người có yêu cầu sẽ phải tuyên bố họ chắn chắn là giới tính mà khác với giới tính trên giấy khai sinh. Trong tuyên bố này phải đính kèm một báo cáo của một chuyên gia trong hội đồng giới từ bệnh viện đại học ở Amterdam, Groningen và Leiden trong 6 tháng trở lại, chứng nhận tuyên bố của cá nhân là chắc chắn, không thất thường, không do một rối loạn tâm lý.

Cá nhân không cần ly hôn để được thừa nhận giới tính mong muốn vì luật Bỉ cho phép hôn nhân giữa hai người cùng giới (2000), không quy định phân biệt cặp cùng giới và khác giới. Nếu việc chuyển giới làm đổ vỡ hôn nhân, hai người có quyền đệ đơn ly hôn.

***Đức:*** Luật Chuyển đổi Giới tính của Đức quy định điều kiện để được thừa nhận giới tính mong muốn. Đây là điều kiện trong Luật cũ: tình trạng hôn nhân độc thân; không có khả năng sinh sản; đã điều chỉnh các đặc điểm giới tính phụ thông qua phẫu thuật thành giới tính khác; đạt tới tuổi 25.

Sau đó từ năm 1982, các điều kiện này đã bị tuyên bố vi hiến bởi Tòa Hiến pháp Liên bang vì vi phạm nguyên tắc bình đẳng: phân biệt đối xử về độ tuổi, cưỡng ép hôn nhân/ly hôn, xâm phạm quyền riêng tư. Các điều kiện này đã bị loại bỏ khỏi Luật Chuyển đổi giới tính, các điều kiện vẫn được giữ lại là cá nhân vẫn phải chứng minh: (1) mình cảm nhận không thuộc về giới tính pháp lý hiện tại mà là giới tính ngược lại, (2) trong vòng ít nhất ba năm cảm thấy một sự cần thiết muốn được sống theo giới tính mong muốn, và (3) có khả năng cao rằng cảm giác của người đăng ký muốn sống theo giới tính ngược lại sẽ không thay đổi trong tương lai.

***Ai len:*** Theo Luật Thừa nhận Giới mới, “cá nhân được cấp chứng nhận thừa nhận giới không phải trình bất kỳ bằng chứng về giới và bản dạng nào, trừ trường hợp được yêu cầu bởi luật”, mặc dù họ có thể trình ra bằng chứng nếu muốn. Độ tuổi tối thiểu là 18, hoặc từ 16 nếu có sự đồng ý của ít nhất một người giám hộ.

Cá nhân cần tuyên bố thành văn rằng mình có một ý định nghiêm túc và chắc chắn muốn sống theo giới tính mong muốn suốt phần đời còn lại, hiểu được những hệ quả của việc thay đổi này, và hoàn toàn tự nguyện.”

Tình trạng hôn nhân phải là độc thân. Mặc dù quy định này làm thất vọng một số người chuyển đổi giới tính vẫn đang trong hôn nhân khi họ theo giới tính cũ, nhà lập pháp Ireland nhận định “đa phần người chuyển đổi giới tính đã kết hôn đều đã ly hôn trong quá trình chuyển giới và độc thân vào trước thời điểm đăng ký thay đổi”. Ireland cũng là một trong những nước có luật ly hôn khó khăn nhất Châu Âu và ảnh hưởng của tôn giáo.

***Ý:*** Từ năm 1982, Luật Chuyển đổi giới tính:

Độ tuổi: Từ 18 tuổi trở lên. Nếu dưới 18 tuổi thì cần có sự đồng ý của bố mẹ, và ý kiến của trẻ.

Can thiệp y học: Trước đây, không có quy định nào đề cập đến việc triệt sản, hay điều trị tâm lý. Cũng không có quy định rõ về “can thiệp y học” ở mức độ nào, ví dụ với người chuyển đổi giới tính nữ-sang-nam thì can thiệp đặc điểm giới tính bên ngoài hay phải là cả cơ quan sinh dục trong. Các loại hình “phẫu thuật cắt bỏ” cũng không rõ ràng, hay có nhất thiết phải kèm cả “phẫu thuật tạo hình” mới hay không. Những năm gần đây, các tòa án Ý đã mở rộng sự giải thích ra hơn.

Năm 2011, Tòa án Rome phán quyết can thiệp bằng phẫu thuật không phải là một điều kiện để thay đổi thông tin giới tính trên Hộ tịch Cư dân. Việc thừa nhận giới tính mong muốn sẽ được thực hiện sau tất cả các điều trị cần thiết, bao gồm can thiệp phi-phẫu thuật, và cá nhân có một bản dạng giới khác với giới tính pháp lý của họ. Đây là một bước tiến đưa giới tính pháp lý ra khỏi sự phụ thuộc vào đặc điểm giới tính cơ thể.

***Đài Loan:*** Trước năm 2008, những người muốn được thừa nhận giới tính mong muốn cần phải thỏa mãn các điều kiện: (1) được chẩn đoán là ‘người chuyển đổi giới tính chính thức’, (2) ít nhất 20 tuổi, (3) đã sống ít nhất 2 năm trong giới tính họ mong muốn và có ý định sống hết phần đời còn lại với giới tính họ mong muốn, (4) đã trải qua phẫu thuật định giới, và (5) có được sự ủng hộ từ bố mẹ và gia đình.

Tháng 11/2008, Bộ Nội vụ ban hành quyết định hành chính số 0970066240, theo đó, sự thừa nhận giới tính pháp lý là: Nộp một bản khai về sự đánh giá tâm lý từ hai nhà tâm thần học và chứng nhận y khoa rằng đã hoàn thành phẫu thuật bỏ các cơ quan sinh sản (1) đối với nữ nữ, bao gồm ngực, tử cung và buồng trứng, bởi một bệnh viện hoặc phòng khám được công nhận; và (2) đối với nam, bao gồm dương vật và các tinh hoàn, bởi một bệnh viện hoặc phòng khám được công nhận.

Cuối cùng, vào Giáng sinh năm 2014, Bộ Nội Vụ quyết định loại bỏ giấy chứng nhận tâm thần và phẫu thuật triệt sản ra khỏi điều kiện để được thừa nhận giới tính mong muốn, cá nhân trên 18 tuổi chỉ cần nộp đơn lên một hội đồng, và sau 6 tháng sau xác nhận lại yêu cầu của mình để được thừa nhận giới tính pháp lý mong muốn.

***Hàn Quốc:*** Vào năm 2006, Chính phủ ban hành một văn bản pháp luật quy định rằng người chuyển đổi giới tính có thể thực hiện thay đổi giới tính trên giấy tờ khi đã phẫu thuật sao cho giống với “cơ quan sinh dục ngoài” của giới tính mà mình muốn chuyển sang. Mặc dù quy định này được xem là một bước tiến về vấn đề chuyển giới so với trước đó, nhưng thực tế là không phải ai cũng đủ tiền bạc để thực hiện phẫu thuật, đặc biệt là phẫu thuật từ nữ sang nam. Vì vậy, vào năm 2013, Tòa án Tối cao nước này đã ra phán quyết rằng một người không nhất thiết phải phẫu thuật chuyển giới mới có thể thay đổi giới tính trên giấy tờ sau khi xem xét một vụ kiện mà nguyên đơn là 5 người chuyển đổi giới tính, tất cả đều chưa trải qua phẫu thuật.

***Argentina:*** Theo Luật Nhận dạng Giới 2012, Argentina thông qua một thủ tục hành chính cho việc thừa nhận giới tính mong muốn, cởi bỏ hoàn toàn các thủ tục tư pháp trước đó. Các điều kiện gồm: (1) chứng minh mình đủ 18 tuổi, hoặc có thể ngoại lệ sớm hơn nếu được thông qua một đại diện theo pháp luật và sự đồng ý của trẻ phải được tham vấn ở mọi thủ tục, (2) yêu cầu nêu rõ (a) cá nhân được quy định bảo vệ bởi luật hiện tại, và (b) họ mong muốn chỉnh sửa giấy khai sinh và có một Thẻ Căn cước Quốc gia mới, với cùng mã số cũ, với tên mới nếu có.

Luật mới đã loại bỏ tất cả các điều kiện như can thiệp phẫu thuật, điều trị hoóc-môn hay chẩn đoán phiền muộn giới, và lấy sự tự nhận dạng của cá nhân, đặt quyền xác định giới tính vào chính người đó.

**Nhận định**

Về độ tuối được phép thay đổi giới tính trên giấy tờ: Không có quốc gia châu Á nào cho phép trẻ em chuyển giới được thay đổi giới tính trên giấy tờ. Độ tuổi phổ biến nhất được các quốc gia quy định là từ 16-18 tuổi. Đa số các nước đã có thêm điều khoản để đảm bảo các đối tượng ở dưới độ tuổi quy định được thăm khám, điều trị bức bối giới.

Yêu cầu can thiệp để được quyền thay đổi giới tính trên giấy tờ: Sau năm 2017, rất nhiều các bang (thuộc nhà nước lên bang) và các quốc gia đã thay đổi điều khoản của mình từ yêu cầu phẫu thuật một phần hoặc toàn bộ sang không bắt buộc can thiệp về y tế.

Quy định về tình trạng hôn nhân: Một số châu lục, lục địa không yêu cầu tình trạng hôn nhân: Châu Đại Dương, Bắc Mỹ và một số quốc gia ở Nam Mỹ. Tại Châu Âu, cho đến nay có 11 quốc gia không yêu cầu tình trạng hôn nhân tại các điều khoản luật. Trong khi đó, con số các quốc gia yêu cầu độc thân là 9 nước. Tại Châu Á, một số nước bắt buộc độc thân như Trung Quốc đại lục, Nhật Bản, Hàn Quốc và không bắt buộc như Singapore, Đài Loan hay một số các quốc gia còn lại không có quy định cụ thể về vấn đề này.

Quy định về thủ tục hành chính để thay đổi giấy tờ: Đa số các quốc gia lựa chọn sử dụng thủ tục hành chính, bao gồm các xác nhận về chuẩn đoán tâm lý, xác nhận phẫu thuật hoặc can thiệp hormone đối với các quốc gia yêu cầu can thiệp y tế. Một số quốc gia cũng lựa chọn theo phán quyết của tòa án như một minh chứng xác định một người đủ điều kiện để được thay đổi giới tính pháp lý. Ngoài ra, những quốc gia yêu cầu sống thử, sẽ có thể cần thêm các giấy tờ về để xác định quá trình, tâm lý trong giai đoạn sống thử của người chuyển giới.

Trên đây là pháp luật quốc tế được tham khảo phục vụ chuẩn bị hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bản dạng giới.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI**  **Nguyễn Anh Trí** |

# PHỤ LỤC

**PHÁP LUẬT VÀ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ**

**I. CÁC CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điều ước/Công ước** | **VN đã phê chuyển** | **Các điều khoản liên quan** |
| Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền | Xem ghi chú ở dưới | Điều 2, 5, 6  “Tất cả con người sinh ra đều tự do, bình đẳng về nhân phẩm và quyền.”  **“Điều 2:** Ai cũng được hưởng các quyền và tự do ghi trong bản Tuyên Ngôn này, **mà không có bất cứ sự phân biệt nào**…” |
| Công ước quốc tế các quyền dân sự và chính trị | ✓ | Điều 16, 26  **Điều 16:** Mọi người đều **có quyền được công nhận là thể nhân trước pháp luật ở mọi nơi.** |
| Công ước quốc tế các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa | ✓ | Điều 2(2)  Điều 2(2): Các quốc gia thành viên cam kết bảo đảm rằng các quyền được nêu trong Công ước này sẽ được thực hiện không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hoặc các quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc hoặc xã hội, tài sản, thành phần xuất thân hoặc các địa vị khác.  Khuyến nghị chung số 20 về không phân biệt đối xử bao gồm cấm phân biệt đối xử về địa vị “khác” (có thể hiểu bao gồm cả bản dạng giới). |
| Công ước Quyền trẻ em | ✓ | Điều 8(1), 8(2)  **Điều 8 (1):** Các Quốc gia thành viên cam kết tôn trọng quyền của trẻ em được giữ gìn bản sắc của mình, kể cả quốc tịch, họ tên và các quan hệ gia đình được pháp luật thừa nhận, mà không có sự can thiệp bất hợp pháp nào.  **Điều 8 (2):** Khi trẻ em bị tước đoạt một cách bất hợp pháp một số hoặc tất cả những yếu tố thuộc về bản sắc/bản dạng của các em, thì các Quốc gia thành viên phải cung cấp sự trợ giúp và bảo vệ thích hợp, nhằm mục đích nhanh chóng khôi phục lại bản sắc/bản dạng cho các em đó. |
| Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ | ✓ | Điều 15  Khuyến nghị về giới số 28 (2010) nêu rõ: Bao gồm giới tính *và* phân biệt đối xử trên cơ sở giới |
| Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người (CAT) | ✓ | Điều 1(1), 2(1)  Ủy ban Chống tra tấn của Liên Hợp Quốc, “cả nam giới và phụ nữ, trẻ em trai và trẻ em gái đều có thể chịu các hành vi vi phạm Công ước trên cơ sở họ không phù hợp với các vai trò giới do xã hội xác định trên thực tế hoặc do định kiến”. |
| Nghị quyết của Hội đồng Nhân quyền Liên hiệp quốc về Chống Bạo lực và Phân biệt đối xử trên cơ sở xu hướng tính dục và bản dạng giới, 30/6/2016 | Việt Nam là thành viên, thông qua | Bổ nhiệm một Chuyên gia Độc lập về Chống Bạo lực và Phân biệt đối xử trên cơ sở xu hướng tính dục và bản dạng giới với 6 nhiệm vụ, trong đó có:  (d) Hợp tác với các Quốc gia nhằm thúc đẩy việc thjwc hiện các biện pháp góp phần bảo vệ tất cả mọi người chống lại bạo lực và phân biệt đối xử trên cơ sở xu hướng tính dục và bản dạng giới; |
| Báo cáo ngày 12/7/2018 của Chuyên gia Độc lập về Xu hướng Tính dục và Bản dạng giới (người được bổ nhiệm bởi Hội đồng Nhân quyền mà Việt Nam là thành viên và bỏ phiếu thuận) cho Đại hội đồng Liên hiệp quốc đã nêu rõ: | “Giới do bản thân tự xác định là một phần cơ bản của sự tự do và chủ động lựa chọn của một con người về mặt vai trò, cảm xúc, hình thức biểu đạt và hành vi, và là cốt lõi cho bản dạng của người đó.  Do đó nghĩa vụ của các Quốc gia là đảm bảo sự thừa nhận giới một cách nhất quán với các quyền không bị phân biệt đối xử, được bảo vệ bình đẳng trước pháp luật, quyền riêng tư, bản dạng và tự do biểu đạt.  Quyền được thừa nhận bình đẳng trước phát luật cũng là một nguyên lý trung tâm cho các quyền và tự do khác. Về mặt thực hành, nó gắn với các quyền lợi có liên quan đến sức khoẻ, giáo dục, nhà ở, tiếp cận an sinh xã hội và việc làm chừng nào việc hiện thực hoá các quyền lợi này bởi các cơ quan công quyền phụ thuộc vào việc xác định các cá nhân.  Thực ra, việc thiếu thừa nhận về mặt pháp lý đã phủ nhận bản dạng của những người có liên quan đến mức mà nó gây ra điều có thể được mô tả là sự thất bại cơ bản trong nghĩa vụ của Quốc gia. | |

\* Việt Nam hiện đang là thành viên của Hội đồng Nhân quyền. Theo Nghị quyết 60/251 ngày 15/3/2006 của Đại hội đồng Liên hiệp quốc và được nhắc lại trong Nghị quyết của Hội đồng Nhân quyền ngày 2/10/2014 mà Việt nam là thành viên thì: “Hội đồng Nhân quyền chịu trách nhiệm thúc đẩy khía cạnh phổ cập của việc bảo vệ tất cả mọi quyền con người và tự do cơ bản của mọi người mà không có bất kỳ ngoại lệ nào và theo một cách công bằng và bình đẳng.”

\* Việt Nam không có trong danh sách các nước phê chuẩn Tuyên ngôn Phổ quát về Quyền con người vì bản này được Liên hiệp quốc thông qua vào năm 1948 mà Việt Nam đến tận năm 1977 mới gia nhập Liên hiệp quốc. Tuy nhiên, trong Nghị quyết của Hội đồng Nhân quyền về Chống lại Bạo lực và Phân biệt Đối xử trên cơ sở Xu hướng tính dục và Bản dạng giới năm 2016 mà Việt Nam bỏ phiếu thuận với tư cách là một thành viên của Hội đồng thì có đoạn khẳng định mọi người đều có quyền như trong Tuyên ngôn Nhân quyền: “Tái khẳng định rằng tất cả mọi người đều sinh ra tự do và bình đẳng về mặt nhân phẩm và quyền và rằng tất cả mọi người đều có tất cả mọi quyền và sự do đã được ghi nhận trong Tuyên ngôn Phố quát về Nhân quyền mà không có bất kỳ ngoại lệ nào như chủng tộc, màu sắc, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hoặc các quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc và xã hội, tài sản, sự ra đời hoặc các vị thế khác".

**II. KHUYẾN NGHỊ CỦA UN WOMEN**

Cơ quan của Liên hiệp quốc về Phụ nữ (UNWomen) tại Việt Nam khuyến nghị áp dụng 5 nguyên tắc công nhận giới như sau:

1. Người yêu cầu chuyển đổi giới tính tự xác định giới của mình.
2. Quy trình hành chính đơn giản.
3. Không có yêu cầu mang tính xâm phạm, ví dụ như yêu cầu các thủ tục y tế và các hạn chế về tình trạng hôn nhân.
4. Công nhận bản dạng phi nhị nguyên giới (không nam, không nữ).
5. Công nhận bản dạng giới của trẻ em

**III. THAM KHẢO LUẬT CỦA MỘT SỐ NƯỚC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Argentina** | **Na Uy** | **Pakistan** | **Cuba** |
| **Tên luật** | Luật Bản dạng giới | Luật thay đổi giới pháp lý | Đạo luật về người chuyển giới (Bảo vệ quyền) | Luật đăng ký hộ tịch |
| **Năm ban hành luật** | 2012 | 2016 | 2018 | 2008 |
| **Chẩn đoán** | Không yêu cầu | Không yêu cầu | Không yêu cầu | Yêu cầu |
| **Liệu pháp hormone** | Không yêu cầu | Không yêu cầu | Không yêu cầu | Yêu cầu |
| **Phẫu thuật** | Không yêu cầu | Không yêu cầu | Không yêu cầu | Phẫu thuật để CĐGT |
| **Tình trạng hôn nhân** | Không yêu cầu | Không yêu cầu | Không được chỉ định | Không yêu cầu |
| **Tối thiểu già đi** | Dưới 18 tuổi cần có sự đồng ý của người đại diện hợp pháp | 6-16 yêu cầu sự đồng ý của cha mẹ | 18 | 18 |
| **Đăng ký** | Dân sự | Dân sự | Dân sự | Tư pháp |
| **Chi phí y tế** | Được Nhà nước đài thọ | Được chi trả sau khi được chẩn đoán | Được Nhà nước đài thọ | Được Nhà nước đài thọ |

**IV. THỦ TỤC CÁC QUỐC GIA**

1. **Điều kiện chung**

* Phải có bản dạng giới khác với giới tính sinh học
* Tùy từng quốc gia mà sẽ có các điều kiện khác như độc thân, từ 18 tuổi/16 tuổi…

| **Quốc gia** | **Đơn/hồ sơ** | **Điều kiện về thủ tục (sống thử, hội đồng, phẫu thuật…)** | **Cấp giấy xác nhận** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bỉ | Có yêu cầu | - Phải trải qua phẫu thuật  - Chứng nhận của chuyên gia tâm thần, và một bác sĩ phẫu thuật | - Cơ quan hộ tịch chứng thực nhân thân và tính hợp lệ của các hồ sơ yêu cầu, nếu đáp ứng đầy đủ, cơ quan hộ tịch cấp một thông báo chứng nhận về việc thừa nhận giới tính pháp lý mới  - Trong ba ngày, cơ quan hộ tịch thông báo cho cơ quan công tố, nếu nghi ngờ lừa dối lợi dụng từ chứng nhận của bác sĩ, cơ quan công tố có thể khởi kiện.  - Hết thời hạn 60 ngày này, chậm nhất là sau 30 ngày, cơ quan hộ tịch cấp chứng nhận khai sinh mới dưới dạng bản sao  - cơ quan hộ tịch từ chối, cá nhân có thể khởi kiện trong vòng 60 ngày |  |
| Hà Lan | Tuyên bố (giống như đơn) | - Phải có tuyên bố về giới tính của minh  - báo cáo của chuyên gia hội đồng giới từ bệnh viện đại học ở Amterdam, Groningen và Leiden trong 6 tháng trở lại, chứng nhận tuyên bố của cá nhân là chắc chắn, không thất thường, không do một rối loạn tâm lý | - Cơ quan đăng ký hộ tịch sẽ sửa đổi giấy khai sinh nếu các điều kiện được đáp ứng  - Cơ quan đăng ký hộ tịch sẽ sửa đổi giấy khai sinh nếu các điều kiện được đáp ứng |  |
| Cộng hòa Séc | Đơn | - Hội đồng được thành lập bởi Bộ Y tế bao gồm một chuyên gia y tế từ Bộ Y tế, một nhà giới tính học, một nhà tâm thần học, một chuyên gia tâm thần, một chuyên gia trong lĩnh vực nội tiết và tiết niệu, một bác sĩ sản-phụ khoa, một luật sư với chuyên môn về y tế. Những chuyên gia này không được làm việc cho các cơ quan y tế, không được đang điều trị trực tiếp cho ‘bệnh nhân’. Hội đồng sẽ mời người chuyển đổi giới tính tham gia cuộc họp, có thể có sự hiện diện của bác sĩ đang điều trị cho ‘bệnh nhân’. Tuy nhiên khi tiến hành phỏng vấn thì không được phép có mặt người bác sĩ này. Sau hội ý, hội đồng sẽ ra quyết định, khuyến nghị tích cực sẽ là cho phép can thiệp phẫu thuật, nếu tất cả thành viên đều đồng ý.  Hội đồng chuyên gia không phải là một cơ quan hành chính, quyết định của nó vì vậy cũng không phải là quyết định hành chính. Do vậy nó không thể bị khiếu nại | Việc sửa giấy khai sinh được quy định trong Luật Hộ tịch Dân số và Luật Văn phòng Hộ tịch. Dựa trên xác nhận của cơ sở y tế về việc phẫu thuật trong vòng 3 ngày làm việc, cá nhân sẽ được thay đổi khai sinh, đồng thời đổi tên. |  |
| Đan Mạch | - đơn đăng ký gửi tới Bộ Kinh tế và Nội vụ; | - 6 tháng xác nhận | Sau đó Bộ Kinh tế và Nội vụ sẽ ra một quyết định hành chính và việc cấp mới mã số công dân | Luật thừa nhận giới |
| Anh và xứ Wales | Đơn | - đã sống thử trong 2 năm trước khi nộp đơn  - có ý định sống theo giới tính mong muốn tới khi chết: có tuyên bố  - một tuyên bố thành văn và việc cá nhân đã kết hôn hay chưa  - báo cáo của một người hành nghề y khoa hoặc nhà tâm thần học hoạt động trong lĩnh vực phiền muộn giới, cùng với một báo cáo khác của người hành nghề y khoa không nhất thiết là chuyên gia trong lĩnh vực. Báo cáo cũng phải nêu chẩn đoán về phiền muộn giới, chi tiết các điều trị đã trải qua, hay đã lên kế hoạch  - Tòa sẽ cấp chứng nhận. Tòa thành lập hội đồng gồm: các thành viên có bằng cấp pháp lý, các thành viên y tế mà có đăng ký hành nghề y và một nhà tâm thần học có đăng ký hành nghề.  Việc thẩm định không cần có sự hiện diện của người nộp đơn, trừ khi hội đồng thấy cần thiết. | Quyết định của Tòa  Cá nhân có thể khiếu nại khi bị từ chối, nếu tiếp tục bị từ chối, cá nhân có quyền nộp lại đơn từ đầu sớm nhất là 6 tháng kể từ lần từ chối cuối. |  |
| Đức |  | Thủ tục sẽ được tiến hành tại tòa án  - trong vòng ít nhất ba năm cảm thấy một sự cần thiết muốn được sống theo giới tính mong muốn,  - có khả năng cao rằng cảm giác của người đăng ký muốn sống theo giới tính ngược lại sẽ không thay đổi trong tương lai  - Tòa lắng nghe cá nhân trình bày và có ý kiến của hai chuyên gia – dựa vào bằng cấp hoặc kinh nghiệm hành nghề – liên quan đến chủ đề chuyển giới  Các chuyên gia sẽ được yêu cầu cho ý kiến độc lập và họ sẽ phải giải quyết câu hỏi liệu rằng mong muốn được sống theo giới tính mong muốn của người đăng ký có khả năng cao không thay đổi trong tương lai hay không  Quá trình này không có sự xuất hiện của các thành viên gia đình người đăng ký | Quyết định của Tòa án  Các bên có thể khiếu nại phán quyết của tòa |  |
| Ireland | Cá nhân cần tuyên bố thành văn rằng mình có một ý định nghiêm túc và chắc chắn muốn sống theo giới tính mong muốn suốt phần đời còn lại, hiểu được những hệ quả của việc thay đổi này, và hoàn toàn tự nguyện | Tòa Gia đình ra quyết định | Cấp chứng nhận mà không cần có bằng chứng về giới và bản dạng nào, trừ trường hợp được yêu cầu bởi luật  Nếu cá nhân không đáp ứng đủ điều kiện, họ sẽ nhận được quyết định giải thích lý do, kèm thông thông tin khiếu nại lên Tòa Gia đình. |  |
| Ý | cá nhân sẽ trình bày trước tòa và có thời hạn để thông báo tới vợ/chồng, con cái của mình. Ủy viên Công tố tham gia vào cùng phán quyết để theo dõi dấu hiệu gian lận, lợi dụng. Cá nhân cùng cấp cho tòa các giấy tờ cần thiết chứng minh mình thỏa mãn các điều kiện về tâm thần và thể chất để được thừa nhận giới tính mong muốn. | - Không bắt buộc phải can thiệp y tế  - Tòa án có thể từ chối can thiệp y học nếu họ thấy rằng việc này làm ảnh hưởng xấu tới sức khỏe của cá nhân hoặc việc can thiệp y học không tác động gì tới tâm lý của cá nhân | Tòa ra quyết định |  |
| Tây Ban Nha |  | - Cá nhân phải được chẩn đoán là phiền muộn giới, bởi một bác sĩ hoặc nhà tâm thần học lâm sàng được đăng ký ở Tây Ban Nha hay có đủ tiêu chuẩn được chấp thuận  - Cá nhân cần chứng minh đã điều trị y tế ít nhất hai năm với mục đích chuyển đổi các đặc điểm cơ thể theo những đặc điểm của giới tính mà người đó mong muốn được thừa nhận | chỉnh lý hộ tịch – Thông thường là ngành Tư Pháp nhưng riêng lĩnh vực này sẽ là quyết định của Thẩm Phán, theo một thủ tục hành chính. Cá nhân có thể khiếu nại lên Chủ tịch văn phòng Hộ tịch Công chứng. |  |
| Thụy Điển | Quá trình đăng ký với các giấy tờ, thủ tục liên quan | - Đã sống theo giới tính mà mình yêu cầu thay đổi trong một khoảng thời gian trước khi đăng ký sự thay đổi pháp lý này  - mong muốn sống theo bản dạng giới này trong tương lai  Với những người muốn cùng một lúc thay đổi giới tính đăng ký và phẫu thuật chuyển giới, việc gộp các thủ tục y tế và pháp lý là một quá trình dài hơi hơn bao gồm:  - 1 năm đầu tiên để kiểm tra cơ thể và tâm thần  - một năm dùng liệu pháp hoóc-môn và các liệu pháp thẩm mỹ khác để giúp cá nhân sống một năm trong vai trò giới mà họ tự nhận  - đăng ký để thay đổi giới tính và thực hiện phẫu thuật – tiến trình này mất khoảng hai năm rưỡi. | Quyết định Hội đồng |  |
| Thổ Nhĩ Kỳ | Nộp đơn tòa án và yêu cầu được cho phép một cuộc phẫu thuật chuyển giới | - Phải được theo dõi bởi các chuyên gia tâm thần trong thời gian 2 năm  - Cá nhân phải chuẩn bị trong bài kiểm tra đời sống thật, cũng là thời điểm mà họ bắt đầu biết điều trị hoóc-môn  - Các chuyên gia tâm thần sẽ quyết định bản dạng thật sự của người này có phải là giới tính ngược lại hay không và được báo cáo với Hội đồng Y tế  - Tòa án chấp thuận việc phẫu thuật chuyển giới  - Cá nhân có thể thực hiện ở bất kỳ bệnh viện nào mà mình mong muốn hoặc ở nước ngoài  - Sau phẫu thuật, cá nhân cần phải nộp đơn lên tòa một lần nữa để có được quyết định cho phép họ được thừa nhận giới tính trong đăng ký hộ tịch | - Tòa ra quyết định |  |
| Đặc khu Hồng Kong |  | - Cục Xuất nhập cảnh sẽ chấp nhận chứng thư từ bệnh viện rằng giới tính của một người đã được thay đổi bởi kết quả của một cuộc phẫu thuật chuyển giới. Lá thư này được dùng, cùng với những giấy tờ khác, để thay thế cho thẻ căn cước cũng như hộ chiếu để thể hiện giới tính mong muốn của họ các chứng nhận từ bệnh viện tư, địa phương hay ở nước ngoài cũng được chấp nhận  - Nhân viên hộ tịch sẽ chỉ thay đổi thẻ căn cước sau khi họ thấy ‘những bằng chứng được cam kết’ bởi cục xuất nhập cảnh chứng nhận rằng một người đã hoàn tất việc phẫu thuật chuyển giới | Cục Xuất nhập cảnh ra quyết định |  |
| Nhật Bản |  | Yêu cầu phẫu thuật để không còn tuyến sinh dục hoặc chức năng sinh dục | Tòa gia đình ra phán quyết |  |
| Singapore |  | Theo án lệ,sau đó được thừa nhận về quyền pháp lý, chỉ dành cho người có can thiệp y tế |  |  |
| Đài Loan | Nộp đơn lên Hội đồng và sau 6 tháng sau xác nhận lại yêu cầu của mình để được thừa nhận giới tính pháp lý mong muốn. | - Bản khai về sự đánh giá tâm lý từ hai nhà tâm thần học và chứng nhận y khoa rằng đã hoàn thành phẫu thuật bỏ các cơ quan sinh sản | Mã số Định danh Quốc gia sẽ cần được điều chỉnh bởi Cục Đăng ký Hộ khẩu |  |
| Argentina | Nộp đơn tới Cục Dân số Quốc gia | Thủ tục hành chính | Khi các điều kiện được đáp ứng, nhân viên công chức sẽ gửi một thông báo tới cơ quan Đăng ký Hộ tịch nơi mà giấy khai sinh được đăng ký ban đầu. Giới tính mong muốn cùng tên gọi mới được công nhận trên Đăng ký Hộ tịch, làm cơ sở để cấp Thẻ Căn cước Quốc gia đã thể hiện thông tin được chỉnh sửa |  |

1. **Quy định về độ tuổi**

Hiện nay có các quy định khác nhau của các nước về độ tuổi để được thực hiện phẫu thuật hoặc công nhận là người chuyển đổi giới tính:

- Một số nước yêu cầu độ tuổi tối thiểu để phẫu thuật chuyển đổi giới tính hoặc được công nhận là người chuyển đổi giới tính khi đáp ứng điều kiện về độ tuổi tối thiểu là 18 tuổi như: Cộng hòa Séc, Đan Mạch, , Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thổ Nhĩ Kỳ, Argentina, Nauy, Phần Lan…

- Một số nước yêu cầu độ tuổi tối thiểu để được công nhận là người chuyển đổi giới tính cao hơn, Đức: 25 tuổi, Nhật: 20 tuổi (phẫu thuật ngực từ 18 tuổi), Đài Loan (20 tuổi), Hồng Kông: 21 tuổi

- Một số nước không yêu cầu về độ tuổi của người sử dụng hoócmôn: Tây Ban Nha…

- Một số nước yêu cầu về độ tuổi của người sử dụng hoóc môn: Nhật Bản: 18 tuổi (trong 1 số trường hợp có thể bắt đầu từ 15 tuổi), Cộng hòa Séc (16 tuổi).

Ở Việt Nam hiện nay rất khó biết được số lượng chính xác người chuyển giới, đặc biệt khi khái niệm chuyển giới không chỉ bao gồm những người đã thực hiện phẫu thuật mà cả những người có nhận diện về giới khác giới tính sinh học hiện có. Tuy nhiên, phần lớn những người đã công khai là người chuyển giới là những người ở độ tuổi trưởng thành vì ở độ tuổi chưa trưởng thành, người chuyển giới chưa có nhận thức rõ ràng về xu hướng tình dục, bản dạng giới và thường che giấu, chưa dám thể hiện giới tính thực của mình.

Theo kết quả điều tra vào tháng 11/2017, có 610 người tham gia khảo sát, 408 bản ghi hoàn thiện (306 người chuyển giới nam và 102 người chuyển giới nữ) thì đặc điểm nhân khẩu xã hội: độ tuổi từ 14 đến 51 (trung bình trên 23 tuổi); Độ tuổi trung bình khi chính thức phẫu thuật chuyển đổi là gần 24 tuổi. Người trải qua phẫu thuật sớm nhất là năm 13 tuổi, và muộn nhất là năm 51 tuổi.

Người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ năng lực hành vi và người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự không thuộc diện được thực hiện can thiệp y học để chuyển đổi giới tính vì những người này không có hoặc chưa có đủ khả năng nhận diện giới khác giới tính sinh học hiện có. Đây là đặc điểm quan trọng và là bước đầu tiên để quyết định cho phép một người được thực hiện can thiệp y học để chuyển đổi giới tính hay không.

1. **Các loại điều kiện y tế, pháp lý phổ biến hiện nay và hệ quả pháp lý**

*3.1. Các loại điều kiện*

- Chứng nhận của bác sĩ phẫu thuật rằng cá nhân **đã trải qua phẫu thuật chuyển giới**.

- Đã trải qua điều trị hoóc-môn (Bỉ, Ý) hay các thay đổi ngoại hình (Tây Ban Nha). Có thể bắt đầu sử dụng hoóc-môn trước tuổi trưởng thành.

- Chứng nhận của chuyên gia tâm lý về việc cá nhân đó cảm nhận giới tính mình khác với giới tính khi sinh ra. (Bỉ, Luật Hà Lan cũ, Luật Đức mới, Luật Ý mới, Thụy Điển, Thổ Nhĩ Kỳ, Luật Đài Loan cũ) hoặc chứng nhận chẩn đoán về “bức bối giới” (Anh và xứ Wales, Tây Ban Nha, Thụy Điển)

- Cam kết hay chứng nhận về sự chắc chắn suốt đời của ý muốn thay đổi giới tính pháp lý (Cộng hòa Séc, Anh và xứ Wales, Luật Đài Loan cũ), “có khả năng cao không thay đổi trong tương lai (Luật Đức mới), hay ổn định “trong tương lai” (Thụy Điển).

- Không đặt ra yêu cầu nào về y tế, chỉ cần tuyên bố hoặc đăng ký với cơ quan hộ tịch, từ đó thay đổi các giấy tờ nhân thân với thông tin giới tính, tên gọi mới (Hà Lan mới, Đan Mạch, Ireland, Luật Đài Loan mới, Argentina.

*3.2. Hệ quả pháp lý sau khi thừa nhận giới tính pháp lý mới*

- Trở thành một căn cứ để ly hôn (Bỉ, Hà Lan) hay tự động làm mất hiệu lực hôn nhân (Ý, Thổ Nhĩ Kỳ, Đài Loan)

- Không làm thay đổi quan hệ pháp lý đã có trước đó (hôn nhân, gia đình, tài sản), cha vẫn là cha, mẹ vẫn là mẹ bất kể giới tính pháp lý hiện tại: Bỉ, Hà Lan, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Anh và xứ Wales, Luật Đức mới, Ireland, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, Nhật Bản, Argentina.

- Quan hệ pháp lý có sau đó (hôn nhân, gia đình, tài sản) sẽ theo như giới tính mới: Anh và xứ Wales, Luật Đức mới, Ireland, Ý, Tây Ban Nha, Hồng Kông, Nhật Bản, Argentina.

- Áp dụng nguyên tắc có lợi cho người thụ hưởng quyền trong mọi trường hợp: Argentina.

- Nếu yêu cầu phải triệt sản: Thụ tinh thân tạo (trữ lạnh trứng, tinh trùng): Quan hệ cha mẹ - con sẽ theo giới tính pháp lý mới (Bỉ)

- Nếu KHÔNG yêu cầu phải triệt sản và cá nhân không triệt sản: Chuyển giới nam-sang-nữ thì thành mẹ thông qua nhận nuôi, nữ-sang-nam cũng thành mẹ, vì đứa trẻ bắt buộc phải có mẹ (Hà Lan) hay sẽ căn cứ theo những đặc điểm giới tính trên cơ thể (tinh hoàn, tử cung hoặc mô buồng trứng) để xác định là cha hay mẹ (Đan Mạch)

- Nghĩa vụ quân sự thực hiện theo như giới tính mới và việc tuyển chọn theo đúng tiêu chí tuyển quân dành cho nam giới.

- Thể thao: Hạn chế sự tham gia của người đã được thừa nhận giới tính mới tham gia vào các hoạt động thi đấu theo giới tính mới của họ.

**MỤC LỤC**

[1. Quy định của các Công ước quốc tế, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên 1](#_Toc128556272)

[2. Pháp luật quốc tế 4](#_Toc128556273)

[*2.1. Thực trạng pháp luật quốc tế* 4](#_Toc128556274)

[*2.2. Nhận định về xu hướng quy định về điều kiện để được thay đổi giới tính về mặt pháp lý ở một số quốc gia* 7](#_Toc128556275)

[PHỤ LỤC 12](#_Toc128556276)

1. Nguồn: <https://www.equaldex.com/> - Trang thống kê về LGBT Rights trên thế giới [↑](#footnote-ref-1)